

Bản án số: 54/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 12-9-2018

“V/v Ly hôn giữa chị N với anh V”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM, TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Dân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hiền.

2. Ông Ngô Bá Đức.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre.

Ngày 12 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 184/2018/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2018 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 144/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Dương Thị N, sinh năm: 1994, địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện P, tỉnh Bến Tre (Có mặt).

2. *Bị đơn:* Anh Đoàn Văn V, sinh năm: 1996, địa chỉ: Ấp Đ, xã H, huyện M, tỉnh Bến Tre (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 03 tháng 5 năm 2018, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn là chị Dương Thị N trình bày:

Chị và anh Đoàn Văn V tự nguyện chung sống với nhau có đăng ký kết hôn vào năm 2016 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện P, tỉnh Bến Tre. Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hạnh phúc. Về sau, vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, bất đồng quan điểm nên hay cãi nhau và không còn sống chung từ tháng 3/2018 cho đến nay. Chị và anh V đã nhiều lần hàn gắn tình cảm nhưng vẫn không được. Nhận thấy thời gian không sống chung với nhau đã lâu, tình cảm vợ chồng không còn và không thể tiếp tục chung sống với nhau nên chị xin được ly hôn với anh V.

Trong thời gian chung sống, chị và anh V không có con chung, không có tài sản chung, không có nợ chung.

Tòa án đã tổng đạt thông báo về việc thụ lý vụ án và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh V vẫn vắng mặt.

Tòa án ra quyết định đưa vụ án ra xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng dân sự: Chị Dương Thị N có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện M giải quyết ly hôn giữa chị với anh Đoàn Văn V. Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre.

Anh Đoàn Văn V là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh V.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị N và anh Đoàn Văn V chung sống có đăng ký kết hôn năm 2016 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện P, tỉnh Bến Tre nên quan hệ hôn nhân của chị và anh V được xem là hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Tuy nhiên, chị N cho rằng chị và anh V mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thời gian không chung sống đã lâu, tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được nên chị xin ly hôn với anh V. Tòa án đã triệu tập anh V đến để hòa giải, tìm biện pháp hàn gắn đoàn tụ nhưng anh V không đến.

Như vậy, tình trạng hôn nhân của chị N và anh V đã trầm trọng, đời sống chung của vợ chồng không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị N để giải quyết cho chị được ly hôn với anh V.

[3] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Chị N khai chị và anh V không có con chung, không có tài sản chung, không có nợ chung nên ghi nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị N phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 227, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Dương Thị N. Chị Dương Thị N được ly hôn với anh Đoàn Văn V.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Ghi nhận chị Dương Thị N khai chị và anh Đoàn Văn V không có con chung, không có tài sản chung, không có nợ chung.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Dương Thị N phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0016503 ngày 07 tháng 5 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện M. Chị Dương Thị N đã nộp đủ án phí.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã T, huyện P;
- VKSND huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Dân

